TÒA ÁN NHÂN DÂN KV1 **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **217/2025/HS-ST** **Ngày: 16 - 12 - 2025**	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KV1 - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Như Ngọc

Nghề nghiệp: Nguyên cán bộ Hội liên hiệp Phụ nữ .

2. Ông Nguyễn Hữu Long

Nghề nghiệp: Nguyên giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân KV1, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV1 tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung T3 - Kiểm sát viên Viện kiểm sát KV1, Thành phố H.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân KV1, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 278/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Anh M** (tên gọi khác: D/C); Giới Tính: Nam; sinh ngày 18 tháng 4 năm 2006 tại Thành phố H; Nơi đăng ký HKTT: 79C/3 3T, Phường M1, Quận B, Thành phố H (*nay là Phường VH, Thành phố H*); Nơi cư trú: 12/29/7 NK, Phường H2, Quận B, Thành phố H (*nay là Phường VH, Thành phố H*); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn D1 và bà Nguyễn Thị N. Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24/02/2025 bị Toà án nhân dân Quận B, TP. H xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" và" "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 21/2025/HS-ST ngày 24/02/2025. (*Hiện đang chấp hành án*).

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 07/8/2024*"có mặt"*.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng D2** (tên gọi khác: Q); Giới Tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 11 năm 2005 tại Thành phố H; Nơi đăng ký HKTT: 297 HD, Phường S, Quận B,

Thành phố H (*nay là Phường KH, Thành phố H*); Nơi cư trú: 231/23 3T, Phường B1, Quận B, Thành phố H (*nay là Phường VH, Thành phố H*); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Ngọc H1 và bà Nguyễn Thị Thanh T. Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/4/2024 *"có mặt"*.

3. Họ và tên: **Lương Văn M2** (tên gọi khác: G); Giới Tính: Nam; sinh ngày 12 tháng 01 năm 2005 tại Thành phố H; Nơi đăng ký HKTT và Nơi cư trú: 266/108/27 TĐ, Phường T8, Quận B, Thành phố H (*nay là Phường KH, Thành phố H*); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lương Văn B3 và bà Trần Thuý A. Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/4/2024 *"có mặt"*.

4. Họ và tên: **Trần Công T1** (tên gọi khác:/); Giới Tính: Nam; sinh ngày 05 tháng 01 năm 2002 tại Thành phố H; Nơi đăng ký HKTT và Nơi cư trú: 129F/123/44 BVD, Phường T8, Quận B, Thành phố H (*nay là Phường KH, Thành phố H*); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Công T2 (chết) và bà Nguyễn Thị Đ. Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/4/2024 *"có mặt"*.

5. Họ và tên: **Hồ Văn T3** (tên gọi khác: SB); Giới Tính: Nam; sinh ngày 14 tháng 03 năm 2004 tại Thành phố H; Nơi đăng ký HKTT: 137/22 BVD, Phường S, Quận B, Thành phố H (*nay là Phường KH, Thành phố H*); Nơi cư trú: 277/2 HD, Phường S, Quận B, Thành phố H (*nay là Phường KH, Thành phố H*); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông (không rõ) và bà Hồ Thu H2(đã chết). Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/4/2024 *"có mặt"*.

6. Họ và tên: **Đặng Hào N1**(tên gọi khác:/); Giới Tính: Nam; sinh ngày 02 tháng 9 năm 2005 tại Thành phố H; Nơi đăng ký HKTT và Nơi cư trú: 98P L2, Phường BT, Quận N2, Thành phố H (nay là Phường BT, Thành phố H); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn N3 và bà Trần Thanh P. Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 05/4/2024, bị Toà án nhân dân Quận B, TP. H xử phạt 08 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST (*đã chấp hành xong bản án*)

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/8/2024 *"có mặt"*.

7. Họ và tên: **Trần Nguyễn Ngọc Minh T4** (tên gọi khác:/); Giới Tính: Nam; sinh ngày 21 tháng 11 năm 2004 tại Thành phố H; Nơi đăng ký HKTT: 352/14A NTT, Phường M3, Quận B, Thành phố H (*nay là Phường XC, Thành phố H*); Nơi cư trú: 183/25/26B 3T, Phường M3, Quận B, Thành phố H (*nay là Phường XC, Thành phố H*); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Minh T5 và bà Nguyễn Thanh T6. Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/3/2025 bị Toà án nhân dân Quận T7, TP. H xr phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HSST ngày 27/3/2025 (*bị cáo hiện đang chấp hành bản án*)

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 12/10/2023 *"có mặt"*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 21 giờ ngày 17/4/2022, Trần Hiếu M4, Nguyễn Anh M (sinh ngày 18/4/2006) trong lúc đá bóng tại sân K, Phường H3, Quận B, Thành phố H thì xảy ra mâu thuẫn nên Hiếu M4 về nhà tại địa chỉ 122/27/30/9 TĐ, Phường M5, Quận B, Thành phố H *(nay là Phường KH, Thành phố H)* lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 80cm rồi quay lại sân bóng chém Anh M 02 cái trúng vào cánh tay phải thì Anh M bỏ chạy thoát.

Do bực tức bị chém nên Anh M liên hệ Đồng Trần Quốc M6 (sinh ngày 25/4/2006), Đặng Hào N1 (sinh ngày 02/9/2005) và Nguyễn Hoàng D2 (sinh ngày 20/11/2005) nhờ tập hợp người, chuẩn bị hung khí đi tìm chém Hiếu M4 thì tất cả đồng ý.

Khoảng 20 giờ ngày 20/4/2022, Quốc M6 rủ Trần Công T1, Lương Văn M2 (sinh ngày 20/01/2005) và Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 (sinh ngày 20/11/2004), Hoàng D2 rủ Hồ Văn T3 chuẩn bị hung khí và tham gia cùng đánh Hiếu M4 thì tất cả đều đồng ý.

Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, cả nhóm hẹn gặp nhau tại Tượng đài tưởng niệm Mùng 4 Tết Mậu Thân thuộc Phường B4, Quận B, Thành phố H *(nay là Phường VH, Thành phố H).* T3 mang theo túi đựng dụng cụ câu cá bên trong chứa nhiều loại hung khí.

Tại đây, cả nhóm phân chia hung khí cho nhau rồi Quốc M6 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future màu đỏ đen biển số 59C1-667.BB chở Hào N1 cầm một cây đao lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm. D2 điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu) biển số 59E1-531.MM chở T3 tay phải cầm một cây mã tấu dài khoảng 60cm. Minh T4 điều

khiển xe mô tô hiệu Honda Blade màu trắng đen, biển số 59D2-513.CM cầm trên tay trái một dao tự chế dài 80cm, chở T1 cầm trên tay phải một thanh kim loại đầu gắn lưỡi dao dài 65cm, và Lương Văn M2 cầm 01 cây kim loại hình tròn có một đầu gắn con dao dài khoảng 80cm. Ngoài ra còn có khoảng 10 đối tượng đi trên khoảng 05 xe mô tô và cầm hung khí (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tham gia cùng. Khi cả nhóm chuẩn bị xuất phát thì Anh M thấy nhóm đông nên sợ và lén đi bộ về nhà một mình, không thông báo cho những người trong nhóm biết.

Sau khi phân chia vũ khí, tổng cộng nhóm gồm khoảng 18 người đi trên khoảng 08 xe mô tô di chuyển từ khu vực Tượng đài tưởng niệm Mùng 4 Tết Mậu Thân đi qua nhiều tuyến đường thuộc địa bàn Quận B (cũ), Thành phố H để tìm Hiếu M4. Khi di chuyển những người trong nhóm tay cầm hung khí, bóp còi xe liên tục, la hét yêu cầu người đi đường tránh ra để cả nhóm vượt lên.

Khi cả nhóm chạy đến giao lộ TV - HD thì bị Công an Quận B phát hiện truy đuổi nên cả nhóm bỏ chạy theo nhiều hướng khác nhau. Quốc M6 chở Hào N1 bỏ chạy qua nhiều tuyến đường đến trước số 231/68 3T, Phường B4, Quận B, Thành phố H *(nay là Phường VH, Thành phố H)* thì bị chặn bắt và thu giữ 01 dao tự chế (cán dài 13cm, lưỡi dài 34cm) các đối tượng còn lại bỏ chạy thoát.

Qua điều tra xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Anh M, Nguyễn Hoàng D2, Trần Công T1, Lương Văn M2, Hồ Văn T3, Đặng Hào N1, Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 và thu giữ của các bị can 01 thanh kim loại màu trắng dài 45cm, đuôi quấn băng keo màu đen, đầu gắn lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20cm; 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 80cm, lưỡi dao bầu bằng kim loại dài 19cm; 01 cây đao cán gỗ màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm.

Theo bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2338/KLTTCT-C09B ngày 24/4/2024 của Phân viện Khoa học hình sự Thành phố H, Bộ Công an đối với Nguyễn Anh M, kết luận:

"1. Các kết quả chính: 02 vết thay đổi sắc tố da mặt ngoài cánh tay phải.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cuc nhy ro Nguyễn Anh Mtại thời điểm giám định là: 01%."

Ngày 24/4/2024, Ủy ban nhân dân Quận B, Thành phố H có văn bản số 862/UBND-NC xác định: "Vụ việc gây rối trật tự công cộng phát hiện lúc 21 giờ ngày 20/4/2022 tại ngã ba TV - HD, Phường S, Quận B *(nay là Phường KH, Thành phố H)* mang tính chất phức tạp, các đối tượng đi trên nhiều xe mô tô theo nhóm, cầm theo hung khí di chuyển trên nhiều tuyến đường trên địa bàn Quận B (cũ), bóp còi liên tục,

phát ra âm thanh yêu cầu người đi đường tránh ra để cả nhóm vượt lên thể hiện việc coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Quận B (cũ). Các tuyến đường trên lộ trình di chuyển của các đối tượng đều là tuyến giao thông hiện hữu trên địa bàn".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Anh M, Nguyễn Hoàng D2, Lương Văn M2, Trần Công T1, Hồ Văn T3, Đặng Hào N1 và Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Đối với hành vi gây thương tích cho Nguyễn Anh M của Trần Hiếu M4, quá trình điều tra Anh M có đơn không có yêu cầu xử lý hình sự.

Vật chứng của vụ án và vật đang bị tạm giữ:

– 01 (một) thanh kim loại ba chĩa dài khoảng 2m;

– 02 (hai) thanh kim loại hình trụ tròn, dài khoảng 1m, một đầu được cắt nhọn;

– 01 (một) thanh kim loại màu trắng dài khoảng 85cm, đuôi quấn băng keo màu đen, đầu gắn lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20cm;

– 01 (một) cây đao, có cán gỗ màu đen dài khoảng 30cm, lưỡi đao bằng kim loại dài khoảng 32cm;

– 01 (một) dao tự chế, cán bằng kim loại màu đen dài khoảng 80cm, lưỡi dao bầu bằng kim loại dài khoảng 19cm;

– 01 (một) kim loại dài khoảng 68cm có 01 đầu gắn con dao dài khoảng 14cm;

– 01 (một) cây đinh ba dài khoảng 2m2.

Tại Bản cáo trạng số 735/CT-VKS- P2 ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H truy tố Nguyễn Anh M, Nguyễn Hoàng D2, Lương Văn M2, Trần Công T1, Hồ Văn T3, Đặng Hào N1 và Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV1 trình bày lời luận tội: Bảo lưu quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng 735/CT-VKS- P2 ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 BLHS, Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Nguyễn Anh M mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù; Nguyễn Hoàng D2 mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù; Lương Văn M2 mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù; Đặng Hào N1 mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù; Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 17, Điều 58 xử phạt

Trần Công T1 mức án từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù, xử phạt Hồ Văn T3 mức án từ 03năm đến 03 năm 06 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt các bản án đối với bị cáo Nguyễn Anh M và Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 theo quy định và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:* Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, báo cáo của Uỷ ban nhân dân Quận B, Thành phố H vật chứng đã thu giữ; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định:

Do có mâu thuẫn từ trước với Trần Hiếu M4 nên khoảng 20 giờ 15 phút ngày 20/4/2022, Nguyễn Anh M tập hợp Nguyễn Hoàng D2, Trần Công T1, Lương Văn M2, Hồ Văn T3, Đặng Hào N1, Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 và một số đối tượng khác tổng cộng nhóm gồm khoảng 18 người đi trên khoảng 08 xe mô tô di chuyển từ khu vực Tượng đài tưởng niệm Mùng 4 Tết Mậu Thân đi qua nhiều tuyến đường thuộc địa bàn Quận B (cũ), Thành phố H để tìm Trần Hiếu M4. Khi lưu thông trên đường, những đối tượng trong nhóm tay cầm hung khí, bóp còi xe liên tục, la hét yêu cầu người đi đường tránh ra đề cả nhóm vượt lên gây náo loạn trên địa bàn Quận B (cũ), Thành phố H.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Anh M, Nguyễn Hoàng D2, Lương Văn M2, Trần Công T1, Hồ Văn T3, Đặng Hào N1 và Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" thuộc trường hợp "dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng:*

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến các quy tắc sinh hoạt ở nơi công cộng, nếp

sống, quy tắc ứng xử văn minh trong cuộc sống, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân, gây hoang mang lo sợ cho người dân nơi xảy ra tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng các bị cáo bị kích động lẫn nhau, xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân, mà bị cáo Nguyễn Anh M đã lôi kéo các bị cáo khác; giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất, không phân công thực hiện hành vi phạm tội cụ thể từ trước, chỉ mang tính bộc phát nên đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn.

Bị cáo Nguyễn Anh M là người nhỏ tuổi nhất nhưng là người khởi xướng, là nguyên nhân, rủ rê lôi kéo các bị cáo khác. Vì vậy, căn cứ vào hành vi, mức độ tham gia, nhân thân của của bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo.

[4]. *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng D2, Lương Văn M2, Trần Công T1, Hồ Văn T3 có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, tất cả bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bên cạnh đó, các bị cáo Nguyễn Anh M, Nguyễn Hoàng D2, Lương Văn M2, Đặng Hào N1 và Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, do vậy cần áp dụng thêm nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại Điều 91 và khoản 1 Điều 101 BLHS; khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 quy định chuyển tiếp về các điều khoản có lợi cho người phạm tội quy định tại Chương VI của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024, Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5]. *Những vấn đề khác liên quan trong vụ án:*

- Đối với Đồng Trần Quốc M6 tại thời điểm thực hiện hành vi "Gây rối trật tự công cộng" vào ngày 20/4/2022 chưa đủ 16 tuổi, nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" là có căn cứ.

- Đối với Trần Hiếu M4 có hành vi gây thương tích cho Nguyễn Anh M có tỉ lệ 01%, nhưng Nguyễn Anh M không có yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[6]. *Về xử lý vật chứng:*

- 01 (một) thanh kim loại ba chĩa dài khoảng 2m; 02 (hai) thanh kim loại hình trụ tròn, dài khoảng 1m, một đầu được cắt nhọn; 01 (một) thanh kim loại màu trắng dài khoảng 85cm, đuôi quấn băng keo màu đen, đầu gắn lưỡi dao bằng kim loại màu trắng

dài khoảng 20cm; 01 (một) cây đao, có cán gỗ màu đen dài khoảng 30cm, lưỡi đao bằng kim loại dài khoảng 32cm; 01 (một) dao tự chế, cán bằng kim loại màu đen dài khoảng 80cm, lưỡi dao bầu bằng kim loại dài khoảng 19cm; 01 (một) kim loại dài khoảng 68cm có 01 đầu gắn con dao dài khoảng 14cm; 01 (một) cây đinh ba dài khoảng 2m2 là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 17, Điều 58, Điều 56, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

Xử phạt: **Nguyễn Anh M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) 03 (ba) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tại Bản án số 21/2025/HSST ngày 24/02/2025 của Toà án nhân dân Quận B, Thành phố H, buộc bị cáo Nguyễn Anh M chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù Tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

Xử phạt: **Nguyễn Hoàng D2 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù** về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

Xử phạt: **Lương Văn M2 02 (Hai) năm** tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: **Trần Công T1 03 (ba) năm tù** về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Hồ Văn T3** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù Tính từ ngày 08 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

Xử phạt: **Đặng Hào N1 02 (hai) năm** tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58, Điều 56, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

Xử phạt: **Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng** tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 59/2025/HSST ngày 27/3/2025 của Toà án nhân dân Quận T7, Thành phố H. Buộc bị cáo Trần Nguyễn Ngọc Minh T4 chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 10 năm 2023.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại ba chĩa dài khoảng 2m; 02 (hai) thanh kim loại hình trụ tròn, dài khoảng 1m, một đầu được cắt nhọn; 01 (một) thanh kim loại màu trắng dài khoảng 85cm, đuôi quấn băng keo màu đen, đầu gắn lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20cm; 01 (một) cây đao, có cán gỗ màu đen dài khoảng 30cm, lưỡi đao bằng kim loại dài khoảng 32cm; 01 (một) dao tự chế, cán bằng kim loại màu đen dài khoảng 80cm, lưỡi dao bầu bằng kim loại dài khoảng 19cm; 01 (một) kim loại dài khoảng 68cm có 01 đầu gắn con dao dài khoảng 14cm; 01 (một) cây đinh ba dài khoảng 2m2.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/723 ngày 18 tháng 9 năm 2025 Cơ quan CSĐT Công an TP. H và Thi hành án dân sự TP. H).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

2. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; (7)
- CA TP.H (PV 06); (1)
- TAND TP.H; (1)
- Sở Tư pháp TP.H; (1)
- VKSND KV1; (2)
- CQĐT CA TP.H; (2)
- Phòng THADS KV1; (1)
- THAHS TAND KV1 (21)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TAND KHU VỰC 1

WYZ161225.TL.QDBA
7923